

Số: /KH-UBND

Thạch Khôi, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường Thạch Khôi

Thực hiện Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026, Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập; Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ; Thông báo số 513-TB/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Hải Phòng về Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về phương án, kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Tờ trình số 4857/TTr-SGDĐT ngày 06/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Báo cáo số 502/BC-UBND ngày 01/8/2026 của Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi về phương án sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường Thạch Khôi; Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi ban hành Kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, thống nhất, hiệu quả Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường Thạch Khôi, bảo đảm đúng tiến độ, đúng quy định của pháp luật và phân cấp, phân quyền theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường phù hợp với chủ trương chuyển mạnh tư duy từ "quản lý giáo dục" sang "quản trị phát triển giáo dục"; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ theo hướng "giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy"; thực hiện mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường.

- Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ, xác định rõ lộ trình, phương án và nguồn lực thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường Thạch Khôi; gắn việc sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục với thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Việc sắp xếp phải trên cơ sở rà soát, đánh giá đầy đủ, khách quan hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục, quy mô dân số, phân bố dân cư, nhu cầu học tập, điều kiện địa lý, cơ sở vật chất, đội ngũ và khả năng tiếp cận giáo dục của người học.

- Bảo đảm ổn định hoạt động dạy học, giữ nguyên các địa điểm dạy học hiện có; không sắp xếp cơ học chỉ nhằm giảm đầu mỗi; không làm gián đoạn năm học; không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; "học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó".

II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Nguyên tắc chung

a) Việc sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt; không thực hiện sắp xếp cơ học chỉ nhằm giảm đầu mỗi; trong quá trình thực hiện cần đánh giá, rút kinh nghiệm, hình thành mô hình quản lý, đánh giá tác động đối với các đối tượng liên quan, đề ra giải pháp triển khai giai đoạn tiếp theo chặt chẽ, hiệu quả, tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

b) Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục. Không sáp nhập mầm non với phổ thông; không sáp nhập trường phổ thông với trung tâm giáo dục thường xuyên; không sáp nhập cơ sở giáo dục chuyên biệt với các trường phổ thông đại trà. Ưu tiên tổ chức lại các cơ sở giáo dục cùng cấp, vị trí địa lý gần nhau.

c) Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục. Bảo đảm mỗi đơn vị hành chính cấp xã có tối thiểu 01 trường mầm non, 01 trường phổ thông. Quy hoạch, phát triển mạng lưới trường trung học phổ thông phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

d) Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

đ) Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh. Tổ chức thực hiện linh hoạt, có lộ trình phù hợp thực tiễn từng vùng, đặc biệt là miền núi, biên giới, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm an toàn cho người dạy, người quản lý.

e) Theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình thực hiện dựa trên dữ liệu và tác động thực tiễn; kịp thời phát hiện vướng mắc để điều chỉnh phương án, chính sách và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

g) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

2. Nguyên tắc cụ thể sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố

a) Bảo đảm sự ổn định: cơ bản giữ nguyên các phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp; học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

b) Duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục, không sắp xếp các trường dự kiến xây dựng trường chất lượng cao (trọng điểm) và trường học đang xây dựng mô hình trường học xã hội chủ nghĩa.

c) Ưu tiên sắp xếp các trường cùng cấp học trên cùng một đơn vị hành chính cấp xã. Định hướng hình thành trường quy mô lớn: mô hình trường một cấp học quy mô lớn (đa cơ sở) hoặc mô hình trường phổ thông nhiều cấp học quy mô lớn, áp dụng tùy theo điều kiện thực tế từng địa bàn.

d) Xem xét thận trọng, kỹ lưỡng khi sắp xếp để hình thành các trường liên cấp trên cùng địa bàn, trừ các đặc khu.

e) Xem xét đồng bộ các tiêu chí về khoảng cách địa lý, bán kính phục vụ hợp lý, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí đi lại đối với học sinh, đặc biệt tại địa bàn mật độ dân số thấp, vùng xa và hải đảo; bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất và thuận lợi cho công tác quản lý của địa phương.

3. Nguyên tắc, phương án, quy trình sắp xếp nhân sự

3.1. Về nguyên tắc

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm tính kế thừa, ổn định tổ chức, hạn chế tối đa việc xáo trộn đội ngũ; đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả biên chế được giao, phát huy năng lực, sở trường của viên chức và đáp ứng yêu cầu quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm theo đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về điều kiện tiêu chuẩn, vị trí việc làm, định mức chuyên ngành và phù hợp với yêu cầu thực tế của từng địa phương. Trên cơ sở đó, căn cứ điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực của cán bộ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định lựa chọn hiệu trưởng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Chỉ thực hiện sắp xếp, bố trí đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân sự hỗ trợ giáo dục; đối với giáo viên, cơ bản giữ ổn định để bảo đảm công tác giảng dạy.

- Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và chế độ chính sách đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

3.2. Về phương án

3.2.1. Phương án bố trí nhân sự

a) Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

- *Về số lượng:*

+ Hiệu trưởng: Mỗi cơ sở giáo dục có 01 hiệu trưởng

+ Phó Hiệu trưởng: Trường chính được bố trí 01 phó hiệu trưởng; mỗi phân hiệu được bố trí 01 phó hiệu trưởng.

- *Về điều kiện, tiêu chuẩn:*

+ Bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương.

+ Yếu tố ưu tiên: (1) Phẩm chất đạo đức, có uy tín và khả năng quy tụ tập thể; (2) Năng lực lãnh đạo, quản lý; (3) Trình độ chuyên môn, trình độ quản lý; (4) Độ tuổi phù hợp với cơ cấu; (5) Quy hoạch cao hơn; (6) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất.

b) Đối với giáo viên: Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

c) Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục

Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục được bố trí như sau:

- Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người. Đối với vị trí kế toán, trường hợp thuộc loại hình trường có học sinh nội trú, bán trú có quy mô từ 40 lớp trở lên thì được bố trí tối đa 02 người.

- Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người.

- Cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục quyết định bố trí số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định tại điểm này; trường hợp cần thiết, căn cứ quy mô, điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, quyết định việc bố trí một người đảm nhận một hoặc nhiều vị trí việc làm phù hợp năng lực, chuyên môn, yêu cầu nhiệm vụ và không vượt quá số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

3.2.2. Phương án bố trí nhân sự còn lại sau sắp xếp

(1) Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp được bố trí như sau:

- Đối với hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ quản lý cấp dưới liền kề nếu đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Đối với phó hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Số lượng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định nếu có nguyện vọng nghỉ việc thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Trường hợp hiệu trưởng, phó hiệu trưởng thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới có mức phụ cấp chức vụ thấp hơn do thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025).

(2) Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp

- a) Bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định.

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bổ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bố trí bậc nghề nghiệp theo quy định.

Trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2026, nhân sự hỗ trợ giáo dục phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm mới; nếu không đáp ứng thì thực hiện chế độ thôi việc hoặc nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cần thiết do cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

b) Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm.

c) Không bố trí vào vị trí việc làm kế toán nếu không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm kế toán hoặc thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định.

d) Bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo nếu đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo và đạt yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng ngay vị trí việc làm nhà giáo.

đ) Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định tại điểm (a), điểm (b), điểm (c) và điểm (d) mục này thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

4. Lộ trình và thời gian thực hiện

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Chủ trì	Đơn vị thực hiện/ Phối hợp
1	Trước 12/8/2026	Hoàn thiện báo cáo đề án, kế hoạch báo cáo UBND phường; UBND phường trình Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, quyết định	Đảng ủy UBND phường	Phòng Văn hoá - Xã hội
2	13/8/2026	Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục thuộc diện sắp xếp	UBND phường	Phòng Văn hoá - Xã hội
3	18/8/2026	Báo cáo Ban Thường vụ: Chốt phương án nhân sự; kiểm kê, khóa sổ và bàn giao tài chính, tài sản, đất đai, hồ sơ, con dấu, dữ liệu..., về phòng Văn hoá - Xã hội	Đảng ủy UBND phường	Phòng Văn hoá - Xã hội
4	Ngày 19/8/2026	Trình Hội nghị ban Chấp hành thông qua đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở	Đảng ủy UBND phường	Phòng Văn hoá - Xã hội; Các trường

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Chủ trì	Đơn vị thực hiện/ Phối hợp
		giáo dục mầm non, trung học cơ sở trên địa bàn phường.		thuộc diện SX
5	Trước khai giảng năm học (hoàn thành trước 20/8/2026)	Chủ tịch UBND ban hành quyết định tổ chức sắp xếp lại; kiện toàn lãnh đạo; ổn định hoạt động các cơ sở giáo dục	UBND phường	PVH-XH; Các trường mới sau SX
6	Trước 20/8/2026	Báo cáo kết quả thực hiện đề án về Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng VH-XH	Các trường mới sau SX
7	Trước 25/8/2026	Các trường sắp xếp lại tổ chuyên môn, bộ phận giúp việc, ban hành quy chế ổn định hoạt động trước khai giảng năm học mới	PVH-XH; Các trường mới sau SX	Các trường mới sau SX
8	Trước 30/9/2026	Hoàn thiện hồ sơ, giải quyết chế độ chính sách cho đối tượng có nguyện vọng nghỉ việc	Phòng Kinh tế	Phòng văn hoá - Xã hội
9	Trước 31/11/2026	Hoàn thành chi trả các chế độ chính sách cho các đối tượng có nguyện vọng xin nghỉ việc	Phòng Kinh tế	Phòng văn hoá - Xã hội

III. CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ SẮP XẾP

1. Giảm số lượng đầu mỗi cơ sở giáo dục mầm non, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường từ 09 trường xuống còn 06 trường (giảm 03 đầu mỗi), đạt tỷ lệ 33,3%, vượt chỉ tiêu giảm ít nhất 30% đầu mỗi so với thời điểm ngày 01/7/2025 theo Kế hoạch số 306/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các cơ sở giáo dục thuộc diện sắp xếp được xác định theo tiêu chí quy mô lớp học: trường mầm non có quy mô từ 15 lớp trở xuống; trường trung học cơ sở có quy mô từ 23 lớp trở xuống.

3. Trường mới sau sắp xếp (gồm 01 trường chính, có các phân hiệu, điểm trường) bảo đảm quy mô tiệm cận, đạt hoặc vượt định hướng của thành phố (mầm non khoảng 30 lớp, trung học cơ sở khoảng 45 lớp); cụ thể: Trường Mầm non Thạch Khê sau sắp xếp có 37 nhóm, lớp; Trường Trung học cơ sở Thạch Khê sau sắp xếp có 54 lớp.

4. Việc sắp xếp phải hướng tới tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chất lượng giáo dục trên địa bàn phường.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Phương án tổng thể

Giữ nguyên 03 trường tiểu học và Trường Mầm non Liên Hồng (không thuộc diện sắp xếp); sáp nhập 02 trường mầm non thành 01 trường và sáp nhập 03 trường trung học cơ sở thành 01 trường theo mô hình trường một cấp học quy mô lớn (đa cơ sở). Sau sắp xếp, toàn phường còn 06 cơ sở giáo dục công lập; giữ nguyên 192 lớp, 6.240 trẻ em, học sinh và toàn bộ 13 địa điểm dạy học hiện có. Dự kiến kết quả sắp xếp như sau:

TT	Cấp học	Tên trường	Sau SX	Nội dung sắp xếp	Lớp	Trẻ/HS
1	Mầm non	MN Gia Xuyên	01	Sáp nhập 02 trường mầm non thành Trường Mầm non Thạch Khôi (mới) (01 trường chính, 01 phân hiệu, 03 điểm trường)	37	926
2		MN Thạch Khôi				
3	THCS	THCS Gia Xuyên	01	Sáp nhập 03 trường THCS thành Trường THCS Thạch Khôi (mới) (01 trường chính, 02 phân hiệu, 01 điểm trường)	54	2.296
4		THCS Liên Hồng				
5		THCS Thạch Khôi				
Tổng cộng		05 trường	03	Giảm 03 đầu mối (33,3%)	91	3.222

2. Phương án cụ thể theo cấp học

2.1. Cấp mầm non: Thành lập Trường Mầm non Thạch Khôi (tên dự kiến) trên cơ sở sáp nhập Trường Mầm non Gia Xuyên vào Trường Mầm non Thạch Khôi theo mô hình trường mầm non một cấp học quy mô lớn (đa cơ sở), gồm 01 trường chính có 01 phân hiệu, 03 điểm trường. Sau sắp xếp có 37 nhóm, lớp với 926 trẻ, tổ chức tại 05 địa điểm; quản lý 18.999,8 m² đất; tiếp nhận nguyên trạng 06 cán bộ quản lý, 73 giáo viên, 01 nhân viên và 01 lao động hợp đồng.

2.2. Cấp trung học cơ sở: Thành lập Trường Trung học cơ sở Thạch Khôi (tên dự kiến) trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Gia Xuyên, Trường THCS Liên Hồng và Trường THCS Thạch Khôi theo mô hình trường một cấp học quy mô lớn (đa cơ sở), gồm 01 trường chính có 02 phân hiệu và 01 điểm trường. Sau sắp xếp có 54 lớp với 2.296 học sinh, tổ chức tại 04 địa điểm; sĩ số bình quân 42,5 học sinh/lớp; quản lý 21.447 m² đất; tiếp nhận nguyên trạng 06 cán bộ quản lý, 85 giáo viên, 07 nhân viên và 02 lao động hợp đồng.

3. Bố trí trường chính, phân hiệu, điểm trường

TT	Trường sau sắp xếp	Trường chính (dự kiến)	Phân hiệu/điểm trường
1	Trường Mầm non Thạch Khôi (sáp nhập MN Gia Xuyên vào MN Thạch Khôi)	Trường MN Thạch Khôi hiện nay	MN Gia Xuyên tổ chức thành phân hiệu; các cơ sở lẻ tổ chức thành điểm trường

TT	Trường sau sắp xếp	Trường chính (dự kiến)	Phân hiệu/điểm trường
2	Trường THCS Thạch Khôi (sáp nhập 02 trường Gia Xuyên, THCS Liên Hồng vào trường THCS Thạch Khôi)	Trường THCS Thạch Khôi hiện nay	THCS Gia Xuyên, THCS Liên Hồng tổ chức thành phân hiệu; cơ sở còn lại thành điểm trường

4. Phương án nhân sự

Tổ chức bộ máy và bố trí nhân sự thực hiện theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP và Kế hoạch số 306/KH-UBND. Mỗi trường mới có 01 hiệu trưởng; trường chính bố trí 01 phó hiệu trưởng, mỗi phân hiệu bố trí 01 phó hiệu trưởng. Theo đó, Trường Mầm non Thạch Khôi bố trí 01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng; Trường THCS Thạch Khôi bố trí 01 hiệu trưởng, 03 phó hiệu trưởng.

Hiện có 12 cán bộ quản lý (05 hiệu trưởng, 07 phó hiệu trưởng); sau sắp xếp bố trí đủ 02 hiệu trưởng, 05 phó hiệu trưởng theo định mức, dôi dư 03 hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng. Việc bố trí, xử lý nhân sự dôi dư thực hiện theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP: ưu tiên bố trí giữ chức vụ quản lý cấp dưới liền kề, bố trí làm giáo viên hoặc vị trí phù hợp; bảo lưu phụ cấp chức vụ theo Điều 11 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (sửa đổi tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP); trường hợp có nguyện vọng thì giải quyết tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Giữ ổn định toàn bộ giáo viên; nhân sự hỗ trợ giáo dục bố trí đủ định mức, điều chuyển nội bộ, kiêm nhiệm hạn chế tối đa dôi dư.

* Tiêu chuẩn chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: đạt chuẩn trình độ đào tạo và điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm viên chức quản lý theo quy định; đạt Chuẩn hiệu trưởng từ mức khá trở lên theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT (mầm non) và Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT (phổ thông); việc lựa chọn căn cứ 06 yếu tố ưu tiên tại Kế hoạch số 306/KH-UBND: (1) phẩm chất đạo đức, uy tín và khả năng quy tụ tập thể; (2) năng lực lãnh đạo, quản lý; (3) trình độ chuyên môn, trình độ quản lý; (4) độ tuổi phù hợp cơ cấu; (5) quy hoạch cao hơn; (6) kết quả thực hiện nhiệm vụ 03 năm gần nhất.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Là cơ quan chuyên môn, đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Đề án; chủ trì tham mưu hoàn thiện báo cáo, đề án và hồ sơ tổ chức lại; tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp, tiếp thu, giải trình và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chủ trì rà soát tổ chức bộ máy, người làm việc, vị trí việc làm; tham mưu phương án lựa chọn, bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, lao động hợp đồng và xử lý trường hợp dôi dư; phối hợp bàn giao hồ sơ viên chức, chế độ, chính sách.

Hướng dẫn trường mới xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động, đề án vị trí việc làm, kế hoạch giáo dục và hệ thống dữ liệu; theo dõi tiến độ, kiểm tra việc

thực hiện, tổng hợp khó khăn và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân phường.

2. Phòng Kinh tế phường

Chủ trì hướng dẫn kiểm kê, khóa sổ, lập báo cáo tài chính, quyết toán, đối chiếu công nợ, bàn giao dự toán, nguồn kinh phí, tài sản và các nghĩa vụ tài chính; tham mưu phương án xử lý tài sản và kinh phí hoạt động của trường mới.

Phối hợp thực hiện thủ tục về tài khoản, mã quan hệ ngân sách, mã số thuế; tham mưu bố trí kinh phí thay biển tên, sửa chữa cấp thiết, chuyển đổi dữ liệu và các điều kiện phục vụ hoạt động sau sắp xếp.

Chủ trì tham mưu bố trí, bảo đảm nguồn kinh phí và thực hiện chi trả kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động dôi dư, nghỉ việc, nghỉ hưu trước tuổi hoặc tinh giản biên chế do sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) và Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc xác định đối tượng, chế độ được hưởng và quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường

Chủ trì rà soát hiện trạng, hồ sơ pháp lý đất đai, quy hoạch, công trình và hạ tầng kỹ thuật tại từng địa điểm; hướng dẫn đăng ký biến động, điều chỉnh hồ sơ đất đai, tài sản gắn liền với đất sau khi thay đổi pháp nhân.

Phối hợp kiểm tra an toàn công trình, đề xuất sửa chữa, cải tạo, mở rộng và danh mục đầu tư trung hạn; bảo đảm các cơ sở tiếp tục sử dụng đúng mục đích giáo dục.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường

Phối hợp kiểm tra căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thể thức hồ sơ; tham mưu lịch làm việc, phát hành và lưu trữ quyết định, văn bản chỉ đạo; bảo đảm thông tin điều hành thống nhất trong quá trình sắp xếp.

Phối hợp tiếp nhận, theo dõi và chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị của cơ quan, đơn vị, viên chức, người lao động và Nhân dân theo quy định.

5. Công an phường

Hướng dẫn thu hồi, đăng ký, quản lý và sử dụng con dấu của các trường theo quy định; phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy tại trường chính và các địa điểm dạy học.

Nắm tình hình, kịp thời phối hợp xử lý thông tin sai lệch, vụ việc phức tạp phát sinh; hỗ trợ bảo vệ tài sản, hồ sơ trong quá trình kiểm kê, bàn giao.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

Phối hợp thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, lộ trình, quyền lợi của người học và đội ngũ; đăng tải kịp thời thông báo chính thức, góp phần tạo đồng thuận xã hội.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp cung ứng, hỗ trợ các dịch vụ sự nghiệp công, hoạt động văn hóa, thể thao, truyền thông và điều kiện phục vụ trường học; không làm gián đoạn các hoạt động đang triển khai.

7. Trung tâm Y tế trường

Hướng dẫn chuyên môn, bảo đảm việc sắp xếp tổ chức bộ máy không làm gián đoạn công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm tại các trường học.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Sở Nội vụ đề tham mưu phương án bố trí nhân viên y tế trường học.

Thẩm định các tiêu chuẩn về vệ sinh học đường, phòng y tế tại các cơ sở giáo dục sau khi được sắp xếp, tổ chức lại nhằm bảo đảm quyền lợi cho học sinh.

8. Ban Xây dựng Đảng

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phường lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng; nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên tại các trường thuộc diện sắp xếp; theo dõi, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của cấp ủy, cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên, người lao động, góp phần ổn định tư tưởng và tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phường về công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng tương ứng với việc sắp xếp các cơ sở giáo dục: quyết định thành lập, giải thể, chuyển giao, tiếp nhận tổ chức đảng và chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên bảo đảm đúng quy định, không gián đoạn sinh hoạt đảng.

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phường thành lập đảng bộ cơ sở tại trường học sau sắp xếp trực thuộc Đảng bộ phường; chỉ định ban chấp hành, bí thư, phó bí thư cấp ủy lâm thời và xác định nhiệm vụ của cấp ủy mới theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp trên.

Tham mưu công tác cán bộ đối với nhân sự lãnh đạo, quản lý các trường thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy phường quản lý; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc rà soát, đánh giá, bố trí cán bộ quản lý bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận với chủ trương; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tổng hợp phản ánh chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, cha mẹ học sinh và Nhân dân để chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét.

Chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường chủ trì, chỉ đạo kiện toàn tổ chức Đoàn, Đội tại các trường học sau sắp xếp bảo đảm đồng bộ với mô hình tổ chức mới; bàn giao, chuyển sinh hoạt đoàn viên, đội viên, hồ sơ, sổ sách tổ chức Đoàn, Đội không để gián đoạn hoạt động; duy trì nền nếp phong trào và công tác Đội phù hợp tại trường mới.

10. Các Tổ trưởng tổ dân phố

Tuyên truyền trực tiếp đến Nhân dân về phương án, tên trường mới, địa điểm học, tuyển sinh và đầu mối liên hệ; nắm tình hình dân cư, số trẻ trong độ tuổi, nhu cầu học tập và phản ánh kịp thời ý kiến của Nhân dân.

Phối hợp vận động trẻ em, học sinh đến trường, duy trì sĩ số; hỗ trợ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường khu vực trường học.

11. Các trường mầm non, trung học cơ sở thuộc diện sắp xếp

Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu; lập đầy đủ danh sách người làm việc, tài chính, tài sản, đất đai, hồ sơ, dữ liệu, công nợ và các quyền, nghĩa vụ; tổ chức kiểm kê, khóa sổ và bàn giao đúng thời hạn.

Tuyên truyền, ổn định tư tưởng; duy trì mọi hoạt động dạy học, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo đảm an toàn cho đến thời điểm bàn giao; không tự ý điều chuyển, thanh lý tài sản hoặc thay đổi hồ sơ trong thời gian thực hiện sắp xếp.

12. Các trường mầm non, trung học cơ sở sau sắp xếp

Tiếp nhận đầy đủ tổ chức, viên chức, người lao động, học sinh, tài chính, tài sản, đất đai, hồ sơ và dữ liệu.

Xây dựng, trình phê duyệt quy chế tổ chức và hoạt động, đề án vị trí việc làm; ban hành phân công nhiệm vụ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản, kế hoạch giáo dục và phương án điều hành từng địa điểm.

Công khai tên gọi, trụ sở, các địa điểm, đầu mối liên hệ và phương án tuyển sinh; tổ chức hoạt động liên tục, an toàn; định kỳ đánh giá hiệu quả sau sắp xếp và báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hoá - Xã hội và Sở Giáo dục và Đào tạo).

Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị và các cơ sở giáo dục trên địa bàn quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường (để b/c);
- TT HĐND, Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Lưu: VT, VH-XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Tăng Văn Quân